

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử trực tuyến sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Việt Phương

Bà Hứa Thị Hương

- Thư ký phiên toà được phân công tại điểm cầu Trung Tâm: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án.

Thư ký phiên tòa được phân công tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Bốn - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà tại điểm cầu trung tâm: Bà Lê Thị Vui- Kiểm sát viên.

Kiểm sát viên được phân công tại điểm cầu thành phần: Bà Đàm Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện A, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B1 và bà Đồng Thị T; Có vợ: Nguyễn Thị N; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 14/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Hải D; anh Nguyễn Ngọc B; anh Phùng Văn S; anh Lương Đình Đ; anh Nguyễn Thanh T. Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 01/01/2023, Nguyễn Văn B dự sinh nhật của anh Nguyễn Ngọc Đ - sinh năm 1989, trú tại: xã T, huyện A, thành phố H tại nhà hàng H thuộc phường Q, quận H, thành phố H cùng với Nguyễn Hải D, Lương Đình Đ, Nguyễn Thanh T, anh Đỗ Văn B; anh Lê Trung H; chị Đỗ Khoa Hà M; anh Nguyễn Văn T; anh Lê Văn T và một người tên K (không rõ lai lịch). Trong lúc đang ăn sinh nhật thì K gọi B ra ngoài nói với B: *tý cầm hộ anh tý đồ*, B hiểu ý K là nhờ B cầm hộ K ma túy để mọi người sử dụng. B đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi ăn sinh nhật xong, B đến quán nhạc Pub Longtime ở xã T, huyện A để đánh nhạc, những người còn lại gồm D, B, S, Đ, T, chị M và các anh B, H, T, T, Đ cũng đến quán nhạc P cùng B để uống rượu và nghe nhạc, còn K đi đâu không rõ. Khoảng 23 giờ cùng ngày, B, S, Đ, T và các anh B, H, T, Đ rủ nhau đến quán Karaoke D ở thôn K, xã T, huyện K, tỉnh H do anh Vũ Văn B - sinh năm 1992, trú tại: xã A, huyện A làm quản lý để hát, còn B vẫn ở lại quán P để đánh nhạc. Khoảng 20 phút sau, có một người thanh niên tên B (không rõ lai lịch) đến gọi B ra cửa quán nhạc P lấy ma túy hộ K. Sau đó, B đưa cho B 01 túi nilon chứa 03 viên ma túy loại kẹo (MDMA) và 02 túi nilon chứa ma túy loại Ketamine, B cất giấu số ma túy nêu trên vào trong túi áo đang mặc. Khoảng hơn 00 giờ ngày 02/01/2023, B nhận được điện thoại từ nhân viên phục vụ quán Karaoke D gọi B sang quán Dubai có khách yêu cầu đánh nhạc. Sau đó, B cùng với D và chị H đi đến quán Karaoke D và được anh nhân viên phục vụ quán chỉ lên phòng Vip 106 (tầng 2). Trong phòng Vip 106 lúc này có Nguyễn Ngọc B, S, Đ, T, anh Đ, anh B, anh H, anh T và 08 nhân viên nữ gồm các chị: Đặng Thị L, Bàn Thị L, Đặng Thị X; Lò Thị D; Hoàng Thị V; Bùi Thị Thanh H; Bùi Thị C; Ngô Thị Diễm H. Khi vào trong phòng Vip 106, B lấy số ma túy nêu trên để lên bàn, bật máy tính để đánh nhạc DJ rồi lấy 1/2 viên ma túy loại kẹo sử dụng. Nguyễn Ngọc B, D, S, T và Đ thấy ma túy loại kẹo trên bàn nên tự lấy sử dụng. Sau đó, không xác định được người nào chuẩn bị thẻ ATM, tờ tiền mệnh giá 20.000đồng cuộn thành ống hút và đồ ma túy loại Ketamine bên trong 02 túi nilon do Bảo đem đến ra chiếc đĩa sứ để trên mặt bàn. B, Nguyễn Ngọc B, D, S, T và Đ dùng thẻ ATM kẻ ma túy trên đĩa ra thành từng đường rồi dùng ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000đồng hít ma túy qua đường mũi vào cơ thể. Hồi 03 giờ 30 phút ngày 02/01/2023, khi B và mọi người đang ở trong phòng Vip 106, quán Karaoke D thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Kim Thành kiểm tra, thu giữ trong phòng 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên mặt đĩa bám dính chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 01 ống hút được cuộn từ tiền mệnh giá 20.000 đồng, trong lòng ống hút bám dính chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M2); 02 vỏ túi nilon màu trắng bên trong đều bám dính chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M3) và thu giữ 01 thẻ ATM mang tên Hoàng Thị V, chị V khai thẻ này đã vứt đi, không biết ai nhặt được đem vào phòng hát.

Tại Kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 07/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trong lòng ống hút được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong 02 vỏ túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3, là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông ký hiệu T1; 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T2; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M3 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T3.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu ngày 02/01/2023 của Nguyễn Văn B, Nguyễn Hải D, Nguyễn Ngọc B, Phùng Văn S, Lương Đình Đ, Nguyễn Thanh T đều dương tính với ma túy loại MDMA và Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 17/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn B từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 thẻ ATM mang tên Hoàng Thị V; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông ký hiệu T1; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T2; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M3 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T3. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, VKSND huyện Kim Thành, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 00 giờ ngày 02/01/2023, tại phòng Vip 106, quán Karaoke D thuộc thôn K, xã T, huyện K, tỉnh H, Nguyễn Văn B có hành vi cung cấp 02 loại ma túy MDMA và Ketamine để B, Nguyễn Hải D, Nguyễn Ngọc B, Phùng Văn S, Nguyễn Thanh T và Lương Đình Đ sử dụng trái phép.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố Nguyễn Văn B về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo B vẫn mang ma túy tổ chức cho 5 người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như sau: Bị cáo B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

[4] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật vật chứng: Đối với 01 thẻ ATM mang tên Hoàng Thị V; 01 đĩa sừ hình tròn màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông ký hiệu T1; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T2; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M3 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T3. Đây là những vật chứng là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng các bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Đối với hành vi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn B, Vũ Văn B, Nguyễn Hải D, Nguyễn Ngọc B, Phùng Văn S, Lương Đình Đ, Nguyễn Thanh T, ngày 08/5/2023 UBND huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Trong vụ án này, theo Nguyễn Văn B khai, tối ngày 01/01/2023, tại nhà hàng H, K nhờ B cầm ma túy hộ K để mọi người sử dụng. Sau đó, tại quán nhạc P, B đã nhận số ma túy từ B do K nhờ Biển đem đến. Tài liệu điều tra không xác định được K, B và người đồ ma túy ra đĩa, chuẩn bị công cụ để cho các đối tượng sử dụng trái phép ma túy tại phòng Vip 106, quán K là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Vũ Văn B, khi cho thuê phòng Vip 106, quán Karaoke D, B không biết việc B tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại đó song hành vi của B để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý và kinh doanh dịch vụ Karaoke vượt quá thời gian theo quy định, ngày 08/5/2023, Chủ tịch UBND huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 549/QĐ-XPVPHC đối với B.

[7] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Nguyễn Văn B 8 năm 3 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy cho tiêu hủy 01 thẻ ATM mang tên Hoàng Thị V; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông ký hiệu T1; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T2; 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M3 gửi đến giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T3.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành và Chi cục THADS huyện Kim Thành ngày 27/6/2023).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đồng(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT Công an huyện Kim Thành;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Kim Thành;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ- Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự- Công an tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương